

Bài tập trắc nghiệm Hóa 10 Bài 36: Tốc độ phản ứng hóa học

Câu 1: Cho chất xúc tác MnO_2 vào 100 ml dung dịch H_2O_2 , sau 60 giây thu được 3,36 ml khí O_2 (đktc). Tốc độ trung bình của phản ứng (tính theo H_2O_2) trong 60 giây trên là

- A. $2,5.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$
- B. $5,0.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$
- C. $1,0.10^{-3} \text{ mol/(l.s)}$
- D. $5,0.10^{-5} \text{ mol/(l.s)}$

Câu 2: Cho phương trình hóa học của phản ứng: $\text{X} + 2\text{Y} \rightarrow \text{Z} + \text{T}$. Ở thời điểm ban đầu, nồng độ của chất X là 0,01 mol/l. Sau 20 giây, nồng độ của chất X là 0,008 mol/l. Tốc độ trung bình của phản ứng tính theo chất X trong khoảng thời gian trên là

- A. $4,0.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$
- B. $7,5.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$
- C. $1,0.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$
- D. $5,0.10^{-4} \text{ mol/(l.s)}$

Câu 3: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Khi đốt củi, nếu thêm một ít dầu hỏa, lửa sẽ cháy mạnh hơn. Như vậy dầu hỏa là chất xúc tác cho quá trình này.
- B. Trong quá trình sản xuất rượu (ancol) từ gạo người ta rắc men lên gạo đã nấu chín (cơm) trước khi đem ủ vì en là chất xúc tác có tác dụng làm tăng tốc độ phản ứng chuyển hóa tinh bột thành rượu.
- C. Một chất xúc tác có thể xúc tác cho tất cả các phản ứng.
- D. Có thể dùng chất xúc tác để làm giảm tốc độ của phản ứng.

Câu 4: Khi đốt củi, để tăng tốc độ cháy, người ta sử dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Đốt trong lò kín.
- B. Xếp củi chặt khít.
- C. Thổi hơi nước.

D. Thổi không khí khô.

Câu 5: Có hai cốc chứa dung dịch Na_2SO_3 , trong đó cốc A có nồng độ lớn hơn cốc B. Thêm nhanh cùng một lượng dung dịch H_2SO_4 cùng nồng độ vào hai cốc. Hiện tượng quan sát được trong thí nghiệm trên là

A. Cốc A xuất hiện kết tủa vàng nhạt, cốc B không thấy kết tủa.

B. Cốc A xuất hiện kết tủa nhanh hơn cốc B.

C. Cốc A xuất hiện kết tủa chậm hơn cốc B.

D. Cốc A và cốc B xuất hiện kết tủa với tốc độ như nhau.

Câu 6: Từ thế kỉ XIX, người ta nhận thấy rằng trong thành phần của khí lò cao (lò luyện gang) còn chứa khí CO. Nguyên nhân của hiện tượng này là

A. Lò xây chưa đủ độ cao.

B. Thời gian tiếp xúc của CO và Fe_3O_3 chưa đủ.

C. Nhiệt độ chưa đủ cao.

D. Phản ứng giữa CO và oxit sắt là thuận nghịch.

Câu 7: Đối với phản ứng phân hủy H_2O_2 trong nước, khi thay đổi yếu tố nào sau đây, tốc độ phản ứng không thay đổi?

A. Thêm MnO_2

B. Tăng nồng độ H_2O_2

C. Đun nóng

D. Tăng áp suất H_2

Câu 8: Người ta sử dụng các biện pháp sau để tăng tốc độ phản ứng:

Dùng khí nén, nóng thổi vào lò cao để đốt cháy than cốc (trong sản xuất gang).

Nung đá vôi ở nhiệt độ cao để sản xuất vôi sống.

Nghiền nguyên liệu trước khi nung để sản xuất clanhke.

Cho bột sắt làm xúc tác trong quá trình sản xuất NH_3 từ N_2 và H_2 .

Trong các biện pháp trên, có bao nhiêu biện pháp đúng?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Đáp án trắc nghiệm Hóa 10 Bài 36: Tốc độ phản ứng hóa học

1. B	2. C	3. B	4. D	5. B	6. B	7. D	8. D
------	------	------	------	------	------	------	------

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-10>